Tương Ưng Thôn Trưởng (Gāmaṇi Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG (GAMANISAMYUTTA)

I. KINH CANDA (Candasutta) (S. IV. 305) 353. Một thời5 Thế Tôn trú ở Sãvatthi (Xá-vệ). Rồi thôn trưởng Canda bạch Thế Tôn: - Do nhân gi, bạch Thế Tôn, do duyên gì5 ở đây có người được gọi là tàn bạo? Do nhân gi, do duyên gì9 ở đây có người được gọi là hiền lành (sũrataỴl Ở đây, này thôn trưởng, có người tham dục chưa được đoạn tận; do tham dục (rãga) chưa được đoạn tận, người ấy bị người khác làm cho phẫn nộ; do bị người khác làm phẫn nộ nên phẫn nộ hiện hành, người ấy do vậy được gọi là tàn bạo. Sân chưa được đoạn tận; do sân chưa được đoạn tận? người ấy bị người khác làm cho phẫn nộ; do bị người khác làm cho phẫn nộ nên phẫn nộ hiện hành; người ấy do vậy được gọi là tàn bạo. Si chưa được đoạn tận; do si chưa được đoạn tận5 người ấy bị người khác làm cho phẫn nộ; do bị người khác làm cho phẫn nộ nên phẫn nộ hiện hành, người ấy do vậy được gọi là tàn bạo. Này thôn trưởng, đây là nhân, đây là duyên, ở đây có người được gọi là tàn bạo. Nhưng ở đây, này thôn trưởng, có người tham dục được đoạn tận; do tham dục được đoạn tận nên người ấy không bị người khác làm cho phẫn nộ; do không bị người khác làm cho phẫn nộ nên phẫn nộ không hiện hành, người ấy do vậy được gọi là hiền lành. Sân được đoạn tận; do sân đã được đoạn tận nên người ấy không bị người khác làm cho phẫn nộ; do không bị người khác làm cho phẫn nộ nên phẫn nộ không hiện hành, người ấy do vậy được gọi là hiền lành. Si đã được đoạn tận; do si đã đoạn tận nên người ấy không bị người khác làm cho phẫn nộ; do không bị người khác làm cho phẫn nộ nên phẫn nộ không hiện hành, người ấy do vậy được gọi là hiền lành. Này thôn trưởng, đây là nhân, đây là duyên, ở đây có người được gọi là hiên lành. __ Được nghe nói vậy, thôn trưởng Canda bạch Thê Tôn: Thật là vi diệu9 bạch Thế Tôn! Thật là vi diệu, bạch Thế Tôn! Bạch Thế Tôn5 như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng? đem đèn sang vào trong bóng tôi đê những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy5 Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiêu phương tiện trình bày, giải thích. Bạch Thê Tôn5 con nay xin quy y Phật,

Pháp và chúng Tăng. Mong Thế Tôn nhận con làm đệ tử cư si, từ nay trở đi cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng!

II. KINH TÃLAPUTA (TãlapuỊasutta) (S. IV. 306) 354. Một thời, Thế Tôn trú ở Rajagaha (Vương Xá)9 tại Trúc Lâm, chỗ nuôi dưỡng các con sóc. Rồi Tãlaputa, vũ kịch sư (natagãmaní). đi đến Thế Tôn; sau khi đến5 đảnh le The Tôn rôi ngôi xuông một bên. Ngôi một bên, vũ kịch sư Tãlaputa bạch Thê Tôn: Con được nghe, bạch Thê Tôn, các vị Đạo sư5 Tô sư thuở xưa nói vê các nhà vũ kịch, nói rằng: "Ai là nhà vũ kịch5 trên sân khấu giữa kịch trường, với các điệu bộ giả sự thật, làm quần chúng vui cười, thích thú; người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh cộng trú với chư thiên hay cười (Pahãsadevã)y Ở dây, Thế Tôn nói như thế nào? Thôi vừa rồi5 này vũ kịch sư. Hãy

dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều này. Lần thứ hai, vũ kịch sư Tălaputa bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, con có nghe các vị Đạo su, Tổ sư thuở xưa nói về các nhà vũ kịch, nói rằng: "Ai là nhà vũ kịch, trên sân khấu hay giữa kịch trường, với các điệu bộ giả sự thật, làm quần chúng vui cười, thích thú; người ấy9 sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh cộng trú với chư thiên hay cuòi.” Ở đây, Thế Tôn nói như thế nào? Thôi vừa rồi5 này vũ kịch sư. Hãy dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều này. Lần thứ ba, vũ kịch sư Tălaputa bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn? con có nghe các vị Đạo sư, các vị Tổ sư thuở xưa nói vê các nhà vũ kịch, nói răng: "Ai là nhà vũ kịch? trên sân khâu hay giữa kịch trường, với các điệu bộ giả sự thật? làm quần chúng vui cườiị thích thú; người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh cộng trú với chư thiên hay cười.,, Ở đây5 Thế Tôn nói như thế nào? Thật sự5 Ta đã không chấp nhận và nói rằng: "Thôi vừa rồi, này vũ kịch sư. Hãy dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều nay?9 Tuy vậy, Ta sẽ trả lời cho ông. Này vũ kịch su, đối với những loài hữu tình thuở trước chưa đoạn trừ lòng tham, còn bị lòng tham trói buộc, nếu nhà vũ kịch trên sân khấu hay trong kịch trường tập trung những pháp hấp dẫn, thời khiến lòng tham của họ càng tăng thịnh. Này vũ kịch su, đối với những loại hữu tình thuở trước chưa đoạn trừ lòng sân? còn bị lòng sân trói buộc, nêu nhà vũ kịch trên sân khâu hay trong kịch trường tập trung những pháp liên hệ đến sân, thời khiến cho lòng sân của họ càng tăng thịnh. Này vũ kịch su, đối với loài hữu tình thuở trước chưa đoạn trừ lòng si, còn bị lòng si trói buộc? nếu nhà vũ kịch trên sân khấu hay trong kịch trường tập trung những pháp liên hệ đến si, thời khiến cho lòng si của họ càng tăng thịnh.

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG 935

Người ấy tự mình đắm say, phóng dật? làm người khác đắm say và phóng dật? sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh trong địa ngục Hý Tiếu (Pahãsa). Nếu người ấy có [tà] kiến như sau: "Người vũ kịch nào, trên sân khấu hay giữa kịch trường, với các điệu bộ giả sự thật, làm quần chúng vui cười, thích thú; người ấy, sau khi thân hoại mạng chung sẽ sanh cộng trú với chư thiên hay cuòi”, như vậy là tà kiên. Ai rơi vào tà kiên, này vũ kịch sư, Ta nói răng người ấy chỉ có một trong hai sanh thú: Một là địa ngục, hai là súc sanh. Khi được nghe nói vậy, vũ kịch sư Tălaputa phát khóc và rơi nước mắt. Chính vì vậy, này vũ kịch sư, Ta đã không chấp nhận và nói: "Thôi vừa rồi, này vũ kịch sư. Hãy dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều này.,, Bạch Thế Tôn, con khóc không phải vì Thế Tôn đã nói như vậy. Nhưng, bạch Thế Tôn, vì con đã bị các Đạo sư, các Tổ sư vũ kịch thởi trước đã lâu ngày lừa dối con, dối trá con, dắt dẫn lầm lạc con rằng: "Người vũ kịch nào trên sân khấu hay giữa kịch trường, với các điệu bộ giả sự that, làm quần chúng vui cười, thích thú; người ấy5 sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư thiên hay cười.,, Thật là vi diệu, bạch Thế Tôn! Thật là vi diệu, bạch Thế Tôn! Bạch Thế Tôn, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiêu phương tiện trình bày, giải thích. Bạch Thê Tôn, con nay xin quy y Phật9 Pháp và chúng Tăng. Mong Thế Tôn cho con được xuất gia với Thế Tôn, được thọ Đại giới! Vũ kịch sư Tălaputa được xuất gia với Thế Tôn, được thọ Đại giới. Thọ Đại giới không bao lâu, Tôn

giả Tãlaputa... trở thành một vị A-la- hán nữa. III. KINH YODHÃJĨVA (Yodhãjĩvasutta) (5. IV 308) 355. Rồi chiến đấu sư Yodh^ĩva đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên5 chiến đấu sư bạch Thế Tôn: Con được nghe, bạch Thế Tôn, các vị Đạo sư5 Tổ sư thuở xưa nói về các chiến đấu viên, nói rằng: chiến đấu viên nào trong chiến trường, hăng say, tinh tấn; do hăng say, tinh tấn như vậy, bị người khác tàn sát, đánh bại; vị ấy9 sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư thiên tên là Sarãjita." Ở dây, Thế Tôn nói như thế nào? -Thôi vừa rồi5 này chiến đấu sư. Hãy dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều này. Lần thứ hai... Lần thứ ba, chiến đấu sư Yodhãjĩva bạch Thế Tôn: -Bạch Thê Tôn, con được nghe các vị Đạo sư, Tô sư thuở xưa nói vê các

chiến đấu viên, nói rằng:66Vị chiến đấu viên nào trong chiến trường hăng say, tinh tấn; do hăng say, tinh tấn như vậy, bị người khác tàn sát, đánh bại, vị ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư thiên tên là Sarậjita." Ở đây, Thế Tôn nói như thế nào? Thật sự9 Ta đã không chấp nhận và [nói rằng]: "Thôi vừa rồi, này chiến đấu sư. Hãy dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều này." Tuy vậy5 Ta sẽ trả lời. Này chiến đấu su, đối với chiến đấu viên nào trong chiến trường hăng say, tinh tấn5 tâm của vị ấy trước đó phải có những ý nghĩ thấp kém5 ác ý? ác nguyện như sau: "Mong rằng các loài hữu tình ấy bị giết, bị bắt, bị tàn sát, bị tàn hạiv\ hay: "Mong họ chớ có tồn tại!" Do vị ấy hăng hái, tinh tấn như vậy, nếu vị ấy bị người khác tàn sát, đánh bại, thời người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào địa ngục tên là Sarặjita. Nêu người ây có [tà] kiên như sau: uVị chiên đâu viên nào giữa chiên trường hăng say? tinh tân; do hăng say, tinh tân như vậy? bị người khác tàn sát, đánh bại, vị ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư thiên tên là Sarãjita,\ như vậy là tà kiến. Ai rơi vào tà kiến này, này chiên đâu su, Ta nói răng5 người ây chỉ có một trong hai sanh thú: Một là địa ngục, hai là súc sanh. Khi được nghe nói vậy9 vị chiên đâu sư phát khóc, rơi nước măt. -Chính vì vậy? này chiến đấu sư, Ta không chấp nhận và nói: "Thôi vừa rồi, này chiến đấu sư. Hãy dừng ở đây. Chớ có hỏi Ta về điều này." Bạch Thế Tôn, con khóc không phải vì Thế Tôn đã nói như vậy. Nhưng, bạch Thê Tôn5 vì con đã bị các Đạo su, các Tô sư, các chiên đâu viên thuở trước đã lâu ngày lừa dôi con, dôi trá con, dăt dân con lâm lạc, nói răng: "Ai là chiên đâu viên giữa các chiên trường hăng say, tinh tân; do hăng say? tinh tân như vậy, bị người khác tàn sát5 đánh bại, vị ấy, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh cộng trú với chư thiên tên là Sarặjita.,, Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung con trọn đời quy ngưỡng. IV. KINH NGƯỜI CƯỠI VOI (Hatthãrohasuttay (5. IV. 310) 356. (Như kinh trên? chỉ khác là uvị tượng su"). V. KINH NGƯỜI CƯỠI NGỰA (Assãrohasutta)12 (S. IV. 310) 357. (Như kinh trên5 chỉ khác là mã su"). VI. KINH ASIBANDHAKAPUTTA (Asibandhakaputtasutta)3 (5. IV. 311) 358. Một thời9 Thế Tôn trú ở NãỊandã, tại vườn xoài Pãvãrika.

1 Bản tiếng Anh của PTS: Elephant, nghĩa là Voi. 2 Bản tiếng Anh của PTS: Horse, nghĩa là Ngựa. 3 Bản tiếng Anh của PTS: Westlander (or the Dead Man), nghĩa là Người ở Tây phương (hay Người đã chết).

Rồi thôn trưởng Asibandhakaputta đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn? các vị Bà-la-môn trú đất phương Tây, mang theo bình nước, đeo vòng hoa huệ (sevãla), nhờ nước được thanh tịnh. Những người thờ lửa9 khi một người đã chết, đã mạng chung, họ nhấc bổng và mang vị ấy ra ngoài (uyyãpentí), kêu tên vị ây lên, và dân vị ây vào thiên giới. Còn Thê Tôn? bạch Thế Tôn, là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, Thế Tôn có thể làm như thế nào cho toàn thể thế giới, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới? Vậy5 này thôn trưởng, ở đây? Ta sẽ hỏi ông. Nếu ông kham nhẫn hãy trả lời. Này thôn trưởng, ông nghĩ thế nào? Ở đây, một người sát sanh, lấy của không cho, sống theo tà hạnh trong các dục? nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói lời phù phiêm, tham lam, sân hận? theo tà kiên. Rôi một quân chúng đông đảo, tụ họp lại, cầu khẩn, tán dvơng, chắp tay đi cùng khắp và nói rằng: "Mong người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên giới!99 Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, người ấy do nhân cầu khẩn của đại quần chúng ấy, hay do nhân tán dương, hay do nhân chắp tay đi cùng khắp, sau khi thân hoại mạng chung, người ấy được sanh lên thiện thú? thiên giới? Thưa không, bạch Thế Tôn. Ví nhu, này thôn trưởng, có người lấy một tảng đá lớn ném xuống một hồ nước sâu. Rồi một quần chúng đông đảo, tụ họp lại, cầu khẩn, tán dương, chắp tay đi cùng khắp và nói rằng: "Hy đứng lên, tảng đá lớn! Hãy nổi lên5 tảng đá lớn! Hãy troi vào bờ, nàỵ tảng đá lớn!" Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, tảng đá lớn ấy do nhân câu khân của đại quần chúng ấy, hạỵ do nhân tán dương, hay do nhân chắp tay đi cùng khắp, có thể trồi lên, hay nôi lên, hay trôi dạt vào bờ không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Cũng vậy, này thôn trưởng, người nào sát sanh, lấy của không cho, sống theo tà hạnh trong các dục, nói láo, nói hai lưỡi, nói lời độc ác? nói lời phù phiếm, tham lam, sân hận, theo tà kiến. Rồi một quần chúng đông đảo, tụ họp lại? câu khân, tán dương, chăp tay đi cùng khăp và nói răng: “Mong người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, thiên gi&i!” Nhưng người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ5 ác thú, đọa xứ, địa ngục. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng? Ở đây, có người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lây của không cho, từ bỏ sống tà hạnh trong các dục5 từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ nói lời độc ác, từ bỏ nói lời phù phiếm, không có tham, không có sân hận9 có chánh tri kiến. Rồi một quần chúng đông đảo, tụ họp lại, cầu khẩn, tán dương, chắp tay đi cùng khắp và nói rằng: "Mong người này, sau khi thân hoại

mạng chung, được sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục!” Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, người ây do nhân câu khân của quân chúng đông đảo ây, hay do nhân tán dương, hay do nhân chắp tay đi cùng khắp, sau khi thân hoại mạng chung, có thể sanh vào cõi dữ, ác thú5 đọa xứ? địa ngục không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Ví như. này thôn trưởng, có người nhận chìm một ghè sữa đông (sappỉ) hay một ghè dâu vào trong một hô nước sâu rôi đập bê ệhè ây. ơ đây5 ghè ây trở thành từng miếng vụn hay từng

mảnh vụn và chìm xuông nước, còn sữa đông hay dâu thời nôi lên trên. Rôi một quân chúng đông đảo, tụ họp lại, câu khân5 tán dương, chắp tay đi cùng khắp và nói: "Hãy chìm xuống? này sữa đông và dâu! Hãy chìm sâu xu6ng, này sữa đông và dâu! Hãy chìm xuông tận đáy, này sữa đông và du!" Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, sữa đông ấy, dầu ấy, có do nhân cầu khẩn của đám quần chúng đông đảo ấy, do nhân tán dương, do nhân chắp tay đi cùng khắp của quần chúng đông đảo ấy nên bị chìm xuống, hay chìm sâu xuống, hay đi xuống tận đáy không? Thưa không, bạch Thế Tôn.
- Cũng vậy, này thôn trưởng, có người từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ sống tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ nói lời độc ác, từ bỏ nói lời phù phiếm, không có tham, không có sân, theo chánh tri kiến. Rồi một quần chúng đông đảo5 tụ họp lại, cầu khẩn, tán dương, chắp tay đi cùng khăp và nói: "Mong răng người này, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh vào cõi dữ, ác thú5 đọa xứ, địa ngỊic!" Nhimg người ấy, sau khi thân hoại mạng chung, sẽ sanh lên thiện thú9 thiên giới. Khi nghe nói vậy5 thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: —Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng. VII. KINH VÍ DỤ VÈ THỬA RUỘNG (Khettữpamasuttay (5. IV. 314) 359. Một thời, Thế Tôn trú ở NãỊandã, tại vườn xoài Pãvãrika. Rồi thon trưởng Asibandhakaputta đi đến Thế Tôn; sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: Bạch Thế T6n, có phải Thế Tôn sống vì hạnh phúc, vì lòng thương tưởng đối với tất cả chúng sanh và loài hữu tình? -Đúng vậỵ? này thôn trưởng, Như Lai sông vì hạnh phúc, vì lòng thương tưởng đôi với tât cả chúng sanh và loài hữu tình. Nhimg vì sao, bạch Thế Tôn, đối với một số người, Thế Tôn thuyết pháp một cách hoàn toàn trọn vẹn; đối với một số người, Thế Tôn thuyết pháp không hoàn toàn trọn vẹn như vậy?

4 Bản tiếng Anh của PTS: Teaching, nghĩa là Giảo giới.

42. TƯƠNG ƯNG THỒN TRƯỞNG 939

Vậy5 này thôn trưởng, ở đây9 Ta sẽ hỏi ông? ông kham nhẫn như thế nào5 hãy trả lời như vậy. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, ở đây5 một người cày ruộng có ba thửa ruộng5 một loại tốt5 một loại bậc trung, và một loại xấu, đất cứng, có chất muối5 đất độc. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng? Người cày ruộng ấy muốn gieo hột giống, thời gieo ở thửa ruộng nào trước, ruộng tốt9 hay ruộng bậc trung, hay ruộng loại xấu, đất cứng, có chất muối, đất độc? —Bạch Thế Tôn, người gia chủ cày ruộng muốn gieo hột giống, gieo vào thửa ruộng tôt; sau khi gieo ở đây xong, lại gieo vào thửa ruộng loại trung; sau khi gieo ở đấy xong, vị ấy có thể gieo hay không gieo hạt giống vào thửa ruộng loại xấu, đất cứng, có chất muối, đất độc. Vì sao? Tối thiểu cũng có thể làm món ăn cho các trâu bò. Ví như thửa ruộng tốt5 này thôn trưởng, là các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo-ni của Ta. Đối với họ9 Ta thuyết pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn9 có nghĩa. Ta nói lên cho họ biết đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Vì sao? Này thôn trưởng, vì họ sống lấy Ta làm ngọn đèn, lấy Ta làm hang ẩn? lấy Ta làm chỗ che chở5 lấy Ta làm chỗ nương tựa. Ví như thửa ruộng loại trung, này thôn trưởng, là các vị nam cư si, nữ cư sĩ của Ta. Ta thuyết pháp cho họ9 sơ thiện, trung thiện, hậu

thiện, có văn5 có nghĩa. Ta nói lên cho họ biết đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Vì sao? Này thôn trưởng, vì họ sống lấy Ta làm ngọn đèn? lấy Ta làm hang ẩn, lấy Ta làm chỗ che chở5 lấy Ta làm chỗ nương tựa. Ví như thửa ruộng xâu, đất cứng, có chất muôi, đất độc5 này thôn trưởng, là các ngoại đạo Sa-môn5 Bà-la-môn5 du sĩ. Ta thuyết pháp cho họ9 sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, trình bày cho họ biết đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Vì sao? Vì rằng, nếu họ hiểu được chỉ một câu, như vậy là họ được hạnh phúc, an lạc lâu dài. Ví như, này thôn trưởng, một người có ba bình nước, một bình nước không nứt rạn5 không chảy nước, không thấm nước; một bình nước không nứt rạn, nhưng chảy nước và thấm nước; một bình nước nứt rạn, chảy nước, thấm nước. Ong nghĩ thê nào? này thôn trưởng? Nêu có người muôn chứa nước, người ây sẽ chứa nước ở đâu trước, người ấy chứa bình nước không nứt rạn, không chảy nước5 không thấm nước? hay bình nước không nứt rạn, nhimg chảy nước và thâm nước, hay bình nước nứt rạn, chảy nước và thâm nước? Bạch Thê Tôn, người ây muôn chứa nước, người ây sẽ chứa vào bình nước không nứt rạn, không chảy nước9 không thấm nước. Sau khi chứa nước vào đây rôi5 người ây mới chứa nước vào bình nước không nứt rạn nhung chảy nước và thâm nước. Sau khi chứa nước vào đây rôi, người ây mới chứa nước hay không chứa nước vào bình nước bị nứt rạn, bị chảy nước, bị thấm nước. Vì sao? Vì ít nhất cũng có thể dùng để rửa vật dụng.

Ví dụ với bình nước không nứt rạn, không chảy nước, không thấm nước? này thôn trưởng, là các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo-ni của Ta. Ta thuyết pháp cho họ? sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, trình bày cho họ biết đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Vì sao? Này thôn trưởng, vì họ sống lấy Ta làm ngọn đèn? lấy Ta làm hang ẩn5 lấy Ta làm chỗ che chở, lấy Ta làm chỗ nương tựa. Ví dụ với cái bình nước không nứt rạn nhung chảy nước và thâm nước, này thôn trưởng, là các nam cư si, nữ cư sĩ của Ta. Ta thuyết pháp cho họ5 sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn? có nghĩa, trình bày cho họ biết đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Vì sao? Này thôn trưởng, vì họ lấy Ta làm ngọn đèn, lấy Ta làm hang ẩn, lấy Ta làm chỗ che chở5 lấy Ta làm chỗ nương tựa. Ví dụ với cái bình nước bị nứt rạn? bị chảy nước? bị thấm nước, này thôn trưởng, là các ngoại đạo Sa-môn5 Bà-la-môn5 du sĩ. Ta thuyết pháp cho họ9 sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, trình bày cho họ biết đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh. Vì sao? Vì răng, nêu họ chỉ hiêu được một câu, như vậy là họ được hạnh phúc, an lạc lâu dài. Khi được nghe nói vậy? thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng. VIII. KINH NGƯỜI THỔI TÙ VÀ (Sankhadhamasutta)5 (S IV. 317) 360. Một thòi, Thế Tôn trú ở NãIandã, tại vườn xoài Pãvãrika. Rồi thôn trưởng Asibandhakaputta, đệ tử của phái Ni-kiền tử, đi đến Thế Tôn... Thế Tôn nói với thôn trưởng Asibandhakaputta đang ngồi một bên: Này thôn trưởng, Nigantha Nãtaputta thuyêt pháp như thê nào cho chúng đệ tử? Bạch Thế Tôn? Nigantha Nãtaputta thuyết pháp cho chúng đệ tử như sau: "Ai sát hại sanh mạng, tất cả phải sanh vào đọa xứ? địa ngục. Ai lấy của khonjg cho, tat ca phải sanh vào đọa

xứ9 địa ngục. Al song ta hạnh trong cac due, tat cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục. Ai nói láo5 tât cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục. Phàm sống tối da, tối đa như thế nào, theo chiêu hướng ấy5 sanh thú của họ sẽ như V0' Như vậy, bạch Thế T6n, Nigantha Nãtaputta thuyết pháp cho cắc đệ tử. Phàm sống tối da, tối đa như thế nào? này thôn trưởng, theo chiều hướng ấy, sanh thú của họ sẽ như vậy. Nếu sự thật là vậy? thời sẽ không có ai phải sanh vào đọa xứ? địa ngục như lời của Nigantha Năтaputta. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng? Có người sát hại sanh mạng, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng làm. Thời nào là nhiều hơn, thời vị ấy sát hại sanh mạng, hay thời vị ấy không sát hại sanh mạng?

5 Bản tiếng Anh của PTS: The Conch, nghĩa là vỏ ốc.

Bạch Thế Tôn, có người sát hại sanh mạng, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng làm. Thời này là ít hơn? là thời vị ây sát hại sanh mạng; và thời kia là nhiêu hơn, thời vị ây không sát hại sanh mạng. Phàm sông tôi đa5 tôi đa như thê nào, này thôn trưởng, theo chiêu hướng ấy, sanh thú của vị ấy sẽ như vậy. Nếu sự thật là vậy, thời sẽ không có ai phải sanh vào đọa xứ, địa ngục như lời của Nigantha Nãtaputta. Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng? Có người lây của không cho? ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng làm. Thời nào là nhiều hơn, thời vị ấy lấy của không cho hay thời vị ấy không lấy của không cho? Bạch Thê Tôn? có người lây của không cho, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng làm. Thời này là ít hơn, thời vị ấy lấy của không cho; và thời kia là nhiêu hơn5 thời vị ây không lây của không cho. Phàm sông tôi đa5 tôi đa như thê nào, này thôn trưởng, theo chiêu hướng ấy, sanh thú của vị ấy sẽ như vậy. Nếu sự thật là vậy? thời sẽ không có ai sanh vào đọa xứ, địa ngục như lời của Nigantha Nãtaputta. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng? Có người sống theo tà hạnh trong các dục, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng làm. Thời nào là nhiều hơn, thời vị ấy sống theo tà hạnh trong các dục hay thời vị ấy không sống theo tà hạnh trong các dục? Bạch Thế Tôn, có người sống theo tà hạnh trong các dục, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng làm. Thời này là ít hơn, thời vị ấy sống theo tà hạnh trong các dục; và thời kia là nhiều hơn, thời vị ấy không sống theo tà hạnh trong các dục. Phàm sống tối da, tối đa như thế nào, này thôn trưởng, theo chiều hướng ấy, sanh thú của vị ấy sẽ như vậy. Nếu sự thật là vậy? thời không có ai sẽ sanh vào đọa xứ, địa ngục như lời của Nigantha Nãtaputta. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng? Có người sống nói láo, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng nói. Thời nào là nhiều hơn, thời vị ấy nói láo hay thời vị ấy không nói láo? - Bạch Thế Tôn? có người nói láo, ban đêm hay ban ngày, hay thỉnh thoảng nói. Thời này là ít hơn, thời vị ấy nói láo; và thời kia là nhiều hơn, thời vị ấy không nói láo. Phàm sống tối da, tối đa như thế nào, này thôn trưởng, theo chiều hướng ấy, sanh thú của vị ấy sẽ như vậy. Neu sự thật là vậy, thời không ai sẽ sanh vào đọa xứ, địa ngục như lời của Nigantha Nãtaputta. Ở đây, này thôn trưởng, có vị Đạo sư nói như sau, thấy như sau: "Ai sát hại sanh mạng, tât cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục. Ai lấy của không cho, tất cả phải sanh vào đọa xứ? địa ngục. Ai sống theo tà hạnh trong các dục5 tất cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục. Ai nói láo, tất cả phải sanh vào

đọa xứ, địa ngục.” Này thôn trưởng, người đệ tử đặt lòng tin txrởng vào vị Đạo sư ấy.

Vị ấy suy nghĩ: "Thầy ta nói như sau, thấy như sau: 'Ai sát hại sanh mạng tất cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục. Nay ta có sát hại một sanh mạng. Như vậy, ta phải sanh vào đọa xứ, địa ngục.„^ Vị ấy chấp trước tà kiến ấy. Này thôn trưởng, không đoạn tận lời ấy, không đoạn tận tâm ấy5 không từ bỏ kiến ấy, vị ây chăc chăn sẽ rơi vào địa ngục như vậy. uThây ta nói như sau, thây như sau: 'Ai lấy của không cho, tất cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục? Nay ta có lấy của khônệ cho. Như vậy? ta phải sanh vào đọa xứ, địa ngúc." Vị ấy chấp trước tà kiến ây. Nàỵ thôn trưởng, không đoạn tận lời ây5 không đoạn tận tâm ây, không từ bỏ kiến ây5 vị ấy chắc chắn rơi vào địa ngục như vậy. "Thây ta nói như sau, thấy như sau: 'Ai sống theo tà hạnh trong các dục, tất cả phải sanh vào đọa xứ5 địa ngục.5 Nay ta sống theo tà hạnh trong các dục. Như vậy5 ta phải sanh vào đọa xứ, địa ngục." Vị ấy chấp trước tà kiến ấy. Này thôn trưởng, không đoạn tận lời ây5 không đoạn tận tâm ây5 không từ bỏ kiên ây, vị ây chăc chăn rơi vào địa ngục như vậy. "Thầy ta nói như sau, thấy như sau: 'Ai nói láo5 tất cả phải sanh vào đọa xứ, địa ngục/ Nay ta nói láo, như vậy? ta phải sanh vào đọa xứ, địa ngục.„ Vị ấy chấp trước tà kiến ấy. Này thôn trưởng, không đoạn tận lời ấy, không đoạn tận tâm ây, không từ bỏ kiên ây, vị ây chăc chăn rơi vào địa ngục như vậy. Ở đây, này thôn trưởng, Như Lai sanh ra ở đời5 bậc ứng Cling, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ? Điều Ngự Trượng Phu5 Thiên Nhơn Sư, Phật5 Thế Tôn. Như Lai dùng nhiều phương tiện chỉ trích, công kích sát sanh và nói: "Ch& có sát sanh"; chỉ trích, công kích lấy của không cho và nói: "Chớ có lấy của không cho"; chỉ trích, công kích sống theo tà hạnh trong các dục và nói: "Chớ có sống theo tà hạnh trong các due”; chí trích, công kích nói láo và nói: "Chớ có n6i láo.” Này thôn trưởng, người đệ tử đặt lòng tin tưởng vào vị Đạo sư ấy. Vị ấy suy tư như sau: "Thế Tôn dùng nhiều phương tiện chỉ trích, công kích sát sanh và nói: 'Chớ có sát sanh/ Nay ta có sát hại như thế này, hay như thế kia. Như vậy là không nên (nasutthu), như vậy là không tốt. Và do duyên ấy, ta có thể hối hận: 6 Ác nghiệp ta làm, nay sẽ không làm nữa. 3 Người ấy do suy tư như vậy, liền từ bỏ sát sanh. Và trong tương lai, người ấy đình chỉ sát sanh. Như vậy, ác nghiệp ấy được vượt qua. "Thế Tôn dùng nhiều phương tiện chỉ trích, công kích lấy của khônệ cho và nói: 'Chớ có lấy của không cho/ Nay ta có lấy của không cho như the này, hay như thế kia. Như vậy là không nên? như vậy là không tốt. Và do duyên ấy? ta có thể hối hận: 6Ác nghiệp ta làm5 nay sẽ không làm nữa."' Người ấy do suy tư như vậy? liền từ bỏ lấy của không cho. Và trong tương lai, người ấy đình chỉ lấy của không cho. Như vậy5 ác nghiệp ấy được vượt qua. "Thế Tôn dùng nhiều phương tiện chỉ trích, công kích sống theo tà hạnh trong các dục../9 “Thế Tôn dùng nhiều phương tiện chỉ trích, công kích nói láo..."

Do đoạn tận sát sanh, người ấy trở thành người không sát sanh. Do đoạn tận lấy của không cho, người ấy trở thành người không lấy của không cho. Do đoạn tận sống theo tà hạnh trong các dục, người ấy trở thành người không sống theo tà hạnh trong các

dục. Do đoạn tận nói láo, người ấy trở thành người từ bỏ nói láo. Do đoạn tận nói hai lưỡi, người ấy trở thành người từ bỏ nói hai lưỡi. Do đoạn tận nói lời độc ác, người ấy trở thành người từ bỏ nói lời độc ác. Do đoạn tận nói lời phù phiếm, người ấy trở thành người từ bỏ nói lời phù phiếm. Đoạn tận tham, không có tham lam, đoạn tận sân? không có sân tâm, đoạn tận tà kiến, người ấy trở thành người theo chánh kiến. Này thôn trưởng, vị Thánh đệ tử ấy từ bỏ tham, từ bỏ sân5 từ bỏ si, chánh niệm, tỉnh giác5 với tâm câu hữu với từ, sông biên mãn một phương; cũng vậy, phương thứ hai; cũng vậy, phương thứ ba; cũng vậy? phương thứ tư. Như vậy, cùng khắp thế giới, trên dưới bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại vô biên, không hận9 không sân. Ví nhu, này thôn trưởng, một người lực sĩ thổi tù và [bằng con ốc]5 với ít mệt nhọc làm cho bốn phương được biết. Cũng vậy9 này thôn trưởng, tu tập từ tâm giải thoát như vậy, làm cho tăng trưởng như vậy5 phàm nghiệp làm có hạn lượng; ở đây5 sẽ không còn dư tàn; ở dây, sẽ không còn tồn tại. Này thôn trưởng, vị Thánh đệ tử ấy, như vậy từ bỏ tham, từ bỏ sân5 từ bỏ si, chánh niệm, tỉnh giác, với tâm câu hữu với bi... với tâm câu hữu với hỷ... với tâm câu hữu với xả, sống biến mãn một phương; cũng vậy5 phương thứ hai; cũng vậy, phương thứ ba; cũng vậy5 phương thứ tư. Như vậy, cùng khắp thế giới5 trên dưới bề ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với xả, quảng đại vô biên, không hận, không sân. Ví nhu, này thôn trưởng, một người lực sĩ thổi tù và, với ít mệt nhọc làm cho bốn phương được biết. Cũng vậy, này thôn trưởng, tu tập xả tâm giải thoát như vậy, làm cho tăng trưởng như vậy, phàm nghiệp làm có hạn lượng; ở đây5 sẽ không còn dư tàn; ở đây, sẽ không còn tồn tại. Khi được nghe nói vậy, thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng. IX. KINH GIA TỘC (Kulasutta) (5. IV. 322) 361. Một thời, Thế Tôn du hành ở giữa dân chúng Kosala cùng với đại chúng Tỷ-kheo và đi đến NãỊandă. Tại đây5 Thế Tôn trú ở NãỊandã, tại vườn xoài Pãvãrika. Lúc bấy giờ, NãỊandã đang bị đói kém5 khó để lo miệng sống56 xương trắng đầy tràn5 lúa chỉ còn cọng rạ (saỉãkãvutta). Lúc bấy giờ, Nigantha Nãtaputta sống ở NãỊandã với đại chúng Nigantha.

6 Dvĩhỉtỉka. SA. III. 106 giải thích đó là một tình huống tiến thoái lưỡng nan, rằng: í4Chúng ta sẽ sống hay chúng ta sẽ không sỗng?”

Rồi thôn trưởng Asibandhakaputta, đệ tử của Nigantha Nãtaputta, đi đến Nigantha Nãtaputta; sau khi đến, đảnh lễ Nigantha Nãtaputta rồi ngồi xuống một bên. Nigantha Nãtaputtta nói với thôn trưởng Asibandhakaputta đang ngồi mọt bên: Hãy đên, này thôn trưởng, hãy đên cật vân Sa-môn Gotama. Như vay, tiếng đồn tốt đẹp sẽ được lan khắp về ông: í4Sa-môn Gotama, một vị có thần lực như vậy? có uy lực như vậy, đã bị thôn trưởng Asibandhakaputta cật vấn!" Thưa Tôn giả, làm thế nào con có thể cật vấn Sa-môn Gotama, một vị có đại thần lực như vậy, có đại uy lực như vậy? Hãy dến, này thôn trưởng, hãy đến Sa-môn Gotama; sau khi đến nói với Sa-môn Gotama như sau: uBạch Thế Tôn3 có phải Thế Tôn dùng nhiều phương tiện tán thán, thương kính

các gia đình, tán thán bảo vệ các gia đình, tán thán lòng từ mẫn với các gia dinh?” Này thôn trưởng, được hỏi như vậy, nếu Sa-môn Gotama trả lời như sau: "Búng như vậy5 này thôn trưởng, Như Lai dùng nhiều phương tiện tán thán, thương kính các gia đình, tán thán bảo vệ các gia đình? tán thán lòng từ mẫn với các gia đình.59 Thời ông hỏi Sa-môn Gotama: í4Vậy vì sao, bạch Thế Tôn, Thế Tôn cùng đại chúng Tỷ-kheo lại du hành tại NãỊandã đói kém, khó để lo miệng sống, xương trắng đay tràn, lúa chỉ còn cọng rạ? Như vậy, Thế Tôn thực hành tàn phá các gia đình, thực hành sự bất hạnh cho các gia đình, thực hành sự tổn hại cho các gia dinh.” Như vậy, này thôn trưởng, bị ông hỏi với câu hỏi có hai đầu nhọn, Sa-môn Gotama không có thể nhổ ra, cũng như không có thể nuốt xuống. Thưa vâng, Tôn giả. Thôn trưởng Asibandhakaputta vâng đáp Nigantha Nãtaputta, từ chỗ ngồi đứng dậy? đảnh lễ Nigaựtha Nãtaputta, thân phía hữu hướng về ïiệài rồi đi đến Thế T6n; sau khi đến5 thôn trưởng đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuong một bên. Ngồi xuống một bên5 thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: Có phải, bạch Thế T6n, Thế Tôn dùng nhiều phương tiện tán thán, thương kính các gia đình, tán thán bảo vệ các gia đình, tán thán lòng từ mẫn với các gia đình? Đúng vậy5 này thôn trưởng, Như Lai dùng nhiều phương tiện tán thán, thương kính các gia đình, tán thán bảo vệ các gia dinh, tán thán lòng từ mẫn với các gia đình. Vậy vì sao, bạch Thế Tôn5 Thế Tôn cùng đại chúng Tỷ-kheo lại du hành tại NãỊandã đoi kem, khó đê lo miệng song, xương trăng đay tràn, lúa chỉ còn cọng rạ? Như vậy5 Thế Tôn thực hành tàn phá các gia đình, thực hành sự bất hạnh cho các gia dinh, thực hành sự tổn hại cho các gia đình.

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG 945

Này thôn trưởng, Ta nhớ từ chín mươi mốt kiếp về trước, Ta không hề biết đã có làm hại một gia đình cho đến một bữa cơm nấu cúng dường. Các gia đình ấy đều rất giàu, tiền của nhiều, tài sản nhiều, vàng bạc nhiều, vật dụng nhiều, ngũ cốc nhiều. Tất cả tài sản ấy được thâu hoạch do bố thí, được thâu hoạch một cách chân thật, được thâu hoạch một cách tự chế. ,Này thôn trưởng, có tám nhân, có tám duyên làm tổn hại các gia đình. Do quốc vương, các gia đình đi đến tổn hại; hay do trộm cướp, các gia đình đi đến tổn hại; hay do lửa, các gia đình đi đến tổn hại; hay do nước, các gia đình đi đến tổn hại; hay họ tìm không được tiền của giấu cất; hay do biếng nhác, họ bỏ bê công việc; hay trong gia đình khởi lên kẻ phá hoại gia đình?7 người ấy phân tán (yikiratí), phá hoại (yidhamatí), làm tổn hại (yiddhamsetí); và vô thường là thứ tám. Này thôn trưởng, chính tám nhân, tám duyên này làm tổn hại các gia đình. Này thôn trưởng, vì rằng tám nhân này, tám duyên này có mặt5 có hiện hữu, nếu ai nói về Ta như sau: "Thế Tôn thực hành tàn phá các gia dinh, thực hành bất hạnh cho các gia đình, thực hành tổn hại cho các gia dinh”, thời này thôn ựixởng, nêu người ấy không bỏ lời nói ây, không bỏ tâm ấy, không từ bỏ kiến ấy, chăc chắn (yathãbhatam) người ấy sẽ bị ném vào địa ngục như vậy. Khi được nghe nói vậy? thôn trưởng Asibandhakaputta bạch Thế Tôn: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng. X. KINH MANICULAKA (Maọicũỉakasutta) (5. IV. 325) 362. Một thời, Thế Tôn trú ở Rậjagaha (Vương Xá)? VeỊuvana (Trúc Lâm), tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc. Lúc bây giờ, trong cung vua, quân thân nhà vua đang ngôi tụ họp, câu chuyện sau đây

được khởi lên: "Các Sa-môn thuộc dòng Thích tử được phép dùng vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử được giữ vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử được nhận lấy vàng bac.99 Lúc bấy giờ, thôn trưởng ManicũỊaka8 đang ngồi trong hội chúng ấy. Rồi thôn trưởng ManicũỊaka thưa với hội chúng ấy: "Các Tôn giả chớ có nói như vậy. Các Sa-môn Thích tử không được phép dùng vàng bạc. Các Sa- môn Thích tử không được giữ vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử không được nhận lấy vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử từ bỏ châu báu và vàng bạc. Họ đã ly khai vàng và bạc." Nhưng thôn trưởng ManicũỊaka không thể làm cho hội chúng ấy chấp nhận. Rồi thôn trưởng ManicũỊaka đi đến Thế Tôn; sau khi đến? đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuông một bên. Ngôi một bên? thôn trưởng ManicũỊaka bạch Thế Tôn: Ở dây, bạch Thế Tôn? trong cung vua, một số quần thần nhà vua đang ngồi

7 Tức nói phá hoại tài sản của gia đình. 8 ManicũỊaka nghĩa đen là viện minh châu trên đầu. Đậy là tên của vị thôn trưởng ManicũỊaka.VỊ này góp phần đưa ra quyết định tổ chức kỳ Kiết tập kinh điển lần thứ 2 ở Vèsãli. Xem VÌYỈ. il. 296.

tụ họp, và câu chuyện sau đây được khởi lên: "Các Sa-môn Thích tử được phép dùng vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử được giữ vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử được nhận lấy vàng bac?9 Khi được nghe nói vậy, bạch Thế Tôn, con nói với hội chúng ấy: "Các Tôn giả chớ có nói như vậy. Các Sa-môn Thích tử không được phép dùng vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử không được giữ vàng bạc. Các Sa- môn Thích tử không được nhận lấy vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử từ bỏ châu báu và vàng bạc. Họ đã ly khai vàng và bạc." Nhưng bạch Thế Tôn? con không thể làm cho hội chúng ấy chấp nhận. Trả lời như vậy, bạch Thế Tôn, không biết con có nói đúng lời Thế Tôn? Con không xuyên tạc Thế Tôn với điều không thật? Con đã trả lời thuận pháp5 đúng pháp và không một ai nói lời tương ứng đúng pháp có lý do để chỉ trích? Trả lời như vậỵ5 này thôn trưởng, ông nói đúng lời của Ta. Ông không xuyên tạc Ta với điêu không thật. Ong đã trả lời thuận pháp, đúng pháp và không một ai nói lời tương ứng đúng pháp có lý do để chỉ trích. Này thôn trưởng, các Sa-môn Thích tử không được phép dùng vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử không được giữ vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử không được nhận lây vàng bạc. Các Sa-môn Thích tử đã từ bỏ châu báu và vàng bạc. Họ đã ly khai vàng và bạc. Đối với ai được dùng vàng bạc? người ấy cũng được phép dùng năm dục công đức. Đối với ai được phép dùng năm dục công dức, người ấy hoàn toàn thọ trì phi Sa-môn pháp, phi Thích tử pháp. Này thôn trưởng, Ta nói như sau: "C6 được đi tìm cầu bởi ai cần đến cỏ. Củi được đi tìm câu bởi ai cân đên củi. Cô xe được đi tìm câu bởi ai cân đên cô xe. Người được đi tìm câu bởi ai cân đên người.,^ Nhưng này thôn trưởng, không bât cứ một lý do gì Ta nói rằng vàng, bạc được chấp nhận, được tìm cầu.

XI. KINH BHADRAKA (Bhadrakasuttảỷ (5. IV. 327) 363. Một thời5 Thế Tôn trú ở giữa dân chúng Mallã, tại Ưruvelakappa, một thị trấn của dân chúng Mallã. Rồi thôn trưởng Bhadraka đi đến Thế Tôn; sau khi đến5 đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, thôn trưởng Bhadraka bạch Thê Tôn: Lành thay, bạch Thế Tôn, nếu Thế Tôn thuyết cho con về sự tập khởi và sự chấm dứt của khổ! Này thôn trưởng, nếu

y cứ vào thời quá khứ, Ta thuyết cho ông về sự tập khởi và sự chấm dứt của khổ5 nói rằng: "Nhu vậy đã xảy ra trong thời quá khứ", ở đây5 ông sẽ phân vân5 sẽ có nghi ngờ. Này thôn trưởng, nếu y cứ vào thời vị lai9 Ta thuyết cho ông về sự tập khởi và sự chấm dứt của khổ5 nói rằng: "Nhu vậy sẽ xảy ra trong thời tương lai", ở đây, ông sẽ có phân vân5 sẽ có nghi ngờ. Nhưng nay Ta ngồi chính ở dây, này thôn trưởng, với ông cũng ngồi ở đây, Ta

9 Bản tiếng Anh của PTS: Lucky (or Bhagandha Hatthaha), nghĩa là Hiền thiện (hay Bhagandha Hatthahd).

sẽ thuyết cho ông về sự tập khởi và sự chấm dứt của khổ. Hãy lắng nghe và suy nghiệm kỹ9 Ta sẽ nói. Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Thôn trưởng Bhadraka vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau: —Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng, ở tại Uruvelakappa có những người, nếu họ bị giết, hay bị tù, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích thì ông có khởi lên sầu, bi, khổ5 ưu, não không? Thưa c6, bạch Thế Tôn. Ở tại Uruvelakappa có những người, nếu họ bị giết hay bị tù, hay bị thiệt hại5 hay bị chỉ trích thì con có khởi lên sầu, bi, khổ5 ưu, não. -Này thôn trưởng, ở tại Uruvelakappa này có những người, nếu họ bị giết, hay bị băt, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích nhưng ông không khởi lên sâu5 bi, khổ5 ưu, não? - Thưa có, bạch Thế Tôn, ở tại Uruvelakappa có những người, nếu họ bị giết, hay bị tù, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích nhxmg con không khởi lên sầu5 bi, khổ5 ưu, não. Do nhân gì5 do duyên gì5 này thôn trưởng, đối với một số người ở tại Uruvelakappa, nếu họ bị giết, hay bị bắt, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích thì ông có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu9 não? Do nhân gi, do duyên gì, này thôn trưởng, đối với một số người ở Uruvelakappa, nếu họ bị giết, hay bị bắt, hay bị thiệt hại5 hay bị chỉ trích nhưng ông không khởi lên sầu, bi, khổ, ưu? não? Đối với một số người ở tại Uruvelakappa, bạch Thế Tôn? nếu họ bị giết, hay bị băt5 hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích thì con có khởi lên sâu, bi, khô5 ưu5 não là vì con có dục và tham đôi với họ. Nhưng đôi với một sô người ở tại Uruvelakappa, bạch Thế Tôn? nếu họ bị giết, hay bị bắt, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích nhưng con không khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não là vì con không có dục và tham đối với họ. Ông nói: “Con có lòng dục và tham đối với họ. Con không có lòng dục và tham đôi với họ?9 Này thôn trưởng, có phải được thây5 được biêt9 được đạt tới . 9 - A r ĩ :

tức thời, được thê nhập nhờ pháp này, ông uôn năn phương pháp (naya) theo phương pháp ây đôi với quá khứ, vị lai? Nêu có khô nào khởi lên trong quá khứ, tất cả khổ ấy khởi lên lấy dục làm căn bản5 lấy dục làm sở nhân. Dục là căn bản của khố. Phàm có khô nào khởi lên trong tương lai, tât cả kho ây khởi lên lây dục làm căn bản, lấy dục làm sở nhân. Dục là căn bản của khổ. —Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Thật là khéo nói5 lời nói này của Thế Ton: "Phàm có khổ gì khởi lên, tất cả khổ ấy khởi lên đều lấy dục làm căn bản? lấy dục làm sở nhân. Dục là căn bản của kh6." Bạch Thê Tôn, con có người con trai tên là Ciravãsi, sông xa ở đây. Khi giờ nó dậy5 bạch Thế Tôn, con cử người đi và nói: "Này ông, hãy đi và hỏi thăm

đứa trẻ Ciravasi?9 Cho đến khi người ấy trở về, bạch Thế T6n, con ở trong tình trạng bồn chồn, hồi hộp: "Không biết đứa trẻ Ciravãsi có bệnh tật gì không?95 Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng, nêu đứa trẻ Ciravãsi của ông bị giêt, hay bị băt? hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích, hay sinh mạng bị đôi khác thì ông có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não không? Bạch Thế Tôn, nếu đứa con trai Ciravãsi của con bị giết, hay bị bắt, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích, hay sinh mạng bị đổi khác thì làm sao con không khởi lên sầu, bi, khổ? ưu, não được? -Với pháp môn này, này thôn trưởng, cần phải hiểu như sau: "Phàm có khổ nào khởi lên? tât cả khô ây đêu lây dục làm căn bản, lây dục làm sở nhân. Dục là căn bản của kh&" Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, nếu ông không thấy, không nghe mẹ của Ciravãsi, thời ông có lòng dục, hay lòng tham, hay lòng ái đối với mẹ của Ciravăsi không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Nhưng này thôn trưởng, khi ông thấy được5 này thôn trưởng, khi ông nghe được, thời ông có lòng dục9 hay lòng tham, hay lòng ái đối với mẹ của Ciravãsi không? - Thưa có, bạch Thế Tôn. Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, nếu mẹ của Ciravãsi bị giết, hay bị băt? hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích, hay sinh mạng bị đổi khác thì ông có khởi lên sầu, bi5 khổ? ưu, não không? Bạch Thế Tôn, nếu mẹ của Ciravãsi bị giết, hay bị bắt, hay bị thiệt hại, hay bị chỉ trích, hay sinh mạng bị đổi khác thì làm sao con không khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não được? Với pháp môn này, này thôn trưởng, cần phải hiểu biết như sau: "Phàm 2_ x • ỉ J £ A r r x r CÓ khô gì khởi lên5 tât cả khô ây đêu lây dục làm căn bản, lây dục làm sở nhân. Dục là căn bản của kh6.” XIL KINH RÃSIYA (Rãsiyasuttà) (5. IV. 330) 364. Mpt thời, thôn trưởng Rãsiya đi đến Thế Tôn; sau khi dến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, thôn trưởng Rãsiya bạch Thế Tôn: Con có nghe răng Sa-môn Gotama chỉ trích tât cả khô hạnh, bài bác, chống báng hoàn toàn mọi người sống khổ hạnh, mọi lối sống khắc khổ. Những người nói như vậy, bạch Thế Ton, không biết có nói đúng với lời Thế Tôn9 không xuyên tạc Thế Tôn với điều không thật, trả lời thuận pháp, đúng pháp, và không một ai nói lời tương ứng đúng pháp có lý do để chỉ trích? Này thôn trưởng, những ai đã nói như sau: caSa-môn Gotama chỉ trích tất cả khô hạnh5 bài bác, chông báng hoàn toàn mọi người sông khô hạnh, mọi lôi sống khắc khổ59; họ nói không đúng lời Ta nói, họ xuyên tạc Ta với điều không that, với điều không chơn chánh.

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG e 949

Có hai cực đoan mà người xuất gia không nên thực hành: Một là say đắm dục lạc đối với các dục vọng hạ liệt5 đê tiện, phàm phu5 không xứng Thánh hạnh, không liên hệ đến mục đích; hai là hành hạ tự thân, khổ đau? không xứng bậc Thánh, không liên hệ đến mục đích. Từ bỏ hai cực đoan này là con đường Trung đạo, đã được Như Lai giác ngộ? tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh? thắng trí, giác ngộ5 Niết-bàn. Thê nào là con đường Trung đạo ây, này thôn trưởng, đã được Như Lai giác ngộ, tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh, thắng trí, giác ngộ? Niết-bàn? Đây là con đường Thánh đạo tám ngành, tức là chánh tri kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định. Đây là con đường Trung đạo,

này thôn trưởng, được Như Lai giác ngộ, tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh, thắng trí, giác ngộ9 Niết-bàn. II Này thôn trưởng, có ba hạng người hưởng thọ vật dục có mặt ở trong đời. Thế nào là ba? Ở đây? này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, người ấy không tự mình vui sướng, không hoan hỷ? không san sẻ5 không làm các công đức. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, không san sẻ, không làm các công đức. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục? tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ5 san sẻ và làm các công đức. Ở đây5 này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục? tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh, người ấy không tự mình vui sướng, không hoan hỷ? không san sẻ5 không làm các công đức. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, không san sẻ? không làm các công đức. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục5 tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ? san sẻ, làm các công đức. Ở đây? này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục? tìm cầu tài sản hợp

pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy không tự mình vui sướng, không hoan hỷ9 không san sẻ, không làm các công đức. Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởnẹ thọ vật dqc, tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, không san sẻ, không làm các công đức. Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởnẹ thọ vật dục, tìm càu tài sản hựp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm câu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ5 san sẻ, và làm các công đức. Và người ấy hưởng thọ với tâm tham trước, say đắm, phạm tội5 không thấy sự nguy hiểm, không với trí tuệ xuất ly. Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởnẹ thọ vật dục5 tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm câu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ? san sẻ và làm các công đức. Và người ấy hưởng thọ với tâm không tham trước, không say đắm, không phạm tội5 thấy sự nguy hiểm, và với trí tuệ xuất ly.

III Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, người ấy không tự mình vui sướng, không hoan hỷ5 không san sẻ5 không làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về ba phương diện bị chỉ trích, về ba phương diện

nào bị chỉ trích? Người ấy tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không vui sướng, không hoan hỷ5 về phương diện thứ hai này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không san sẻ, không làm các công đức5 về phương diện thứ ba này5 người ấy bị chỉ trích. Này thôn trưởng, người hưởng thọ vật dục này vê ba phương diện bị chỉ trích. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ nhưng không san sẻ5 không làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về hai phương diện bị chỉ trích, về một phương diện được tán thán, về hai phương diện gì bị chỉ trích? Người ấy tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không san sẻ, không làm các công đức5 về phương diện thứ hai này, người ấy bị chỉ trích, về một phương diện gì người ấy được tán thán? Người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, về phương diện này, người ấy được tán thán. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về hai phương diện bị chỉ trích, về một phương diện được tán thán.

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG 951

Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui vẻ, hoan hỵ5 san sẻ và làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về một phương diện bị chỉ trích, về hai phương diện được tán thán, về một phương diện gì người ấy bị chỉ trích? Người ấy tìm càu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, về phương diện này, người ấy bị chỉ trích, về phương diện gì người ấy được tán thán? Người ấy tự mình vui vẻ, hoan hỷ, về phương diện thứ nhất này, người ấy được tán thán. Người ấy san sẻ và làm các công dức, về phương diện thứ hai này, người ấy được tán thán. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về một phương diện bị chỉ trích, về hai phương diện được tán thán. Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục, tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh, người ấy không tự mình vui sướng, không hoan hỷ, không san sẻ, không làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về một phương diện được tán thán, vê ba phương diện bị chỉ trích. Một phương diện gì được tán thán? Người ây tìm câu tài sản một cách hợp pháp và không dùng sức mạnh, về phương diện này, người ấy được tán thán, về ba phương diện nào người ấy bị chỉ trích? Người ấy tìm cầu tài sản một cách phi pháp và dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không tự mình vui sướng, không hoan hỷ, vê phương diện thứ hai này, người ây bị chỉ trích. Người ấy không san sẻ, không làm các công đức5 về phương diện thứ ba này, người ấy bị chỉ trích. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về một phương diện được tán thán, về ba phương diện bị chỉ trích. Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục5 tìm cầu tài sản một cách hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ5 nhung không san sẻ, không làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn

trưởng, về hai phương diện được tán thán, về hai phương diện bị chỉ trích, về hai phương diện nào người ấy được tán thán? Người ấy tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy được tán thán. Người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ5 về phương diện thứ hai này, người ấy được tán thán, về hai phương diện nào người ấy bị chỉ trích? Người ấy tìm cầu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không san sẻ, không làm các công đức, về phương diện thứ hai này? người ấy bị chỉ trích. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về hai phương diện được tán thán, về hai phương diện bị chỉ trích. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởng thọ vật dục5 tìm cầu tài sản hợp

pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và phi pháp, dùng sức mạnh và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, san sẻ và làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về ba phương diện được tán thán, về một phương diện bị chỉ trích, về ba phương diện nào người ấy được tán thán? Người ấy tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy được tán thán. Người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ? về phương diện thứ hai này, người ấy được tán thán. Người ấy san sẻ và làm các công đức5 về phươĩiệ diện thứ ba này, người ấy được tán thán. Thế nào là một phương diện người ây bị chỉ trích? Người ây tìm câu tài sản phi pháp và dùng sức mạnh, vê một phương diện này, người ấy bị chỉ trích. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về ba phương diện được tán thán, về một phương diện bị chỉ trích. Ở đây, có người hưởng thọ vật dqc, này thôn trưởng, tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy không tự mình vui sướng, hoan hỷ? không san sẻ và không làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về một phương diện được tán thán, về hai phương diện bị chỉ trích, về một phương diện nào người ấy được tán thán? Người ấy tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, về phương diện này, người ấy được tán thán, về hai phươnẹ diện nào người ây bị chỉ trích? Người ây không tự mình vui sướng, hoan hỷ, vê phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không san sẻ, không làm các công đức, về phương diện thứ hai này, người ấy bị chỉ trích. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về một phương diện được tán thán, về hai phương diện bị chỉ trích. Ở đây, có người hưởng thọ vật dục, này thôn trưởng, tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ9 không san sẻ, không làm các công đức. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về hai phương diện được tán thán, về một phương diện bị chỉ trích, về hai phương diện nào người ấy được tán thán? Người ấy tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy được tán thán. Người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, về phương diện thứ hai này, người ấy được tán thán, về một phương diện nào người ấy bị chỉ trích? Người ấy không san sẻ, không làm các công đức, về phương diện này, người ấy bị chỉ trích. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về hai

phương diện được tán thán, về một phương diện bị chỉ trích. Ở dây, này thôn trưởng, có người hưởnẹ thọ vật dục, tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm câu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh5 người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, san sẻ và làm các công đức. Người ấy hưởng thọ các tài sản một cách tham trước, say đắm, phạm tội, không

thây sự nguy hiêm, và với trí tuệ không xuât ly. Ngươi hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về ba phương diện được tán thán, về một phương diện bị chỉ trích. Vê ba phương diện nào người ây được tán thán? Người ấy tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, về phương diện thứ nhất này, người ấy được tán thán. Người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ, về phương diện thứ hai này, người ấy được tán thán. Người ấy san sẻ và làm các công đức5 về phương diện thứ ba này? người ấy được tán thán, về một phương diện nào người ấy bị chỉ trích? Người ấy hưởng thọ các tài sản ấy với tâm tham trước, say dắm, phạm tội, không thấy sự nguy hiểm, và với trí tuệ không xuất ly, về phương diện này, người ấy bị chỉ trích. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, về ba phương diện được tán thán, về một phương diện bị chỉ trích. Ở đây, này thôn trưởng, có người hưởnẹ thọ vật dục? tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh. Sau khi tìm câu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh, người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ? san sẻ và làm các công đức. Người ấy hưởng thọ các tài sản ấy, không có tham trước, không có say đắm5 không có phạm tội, thấy sự nguy hiểm, và với trí tuệ xuất ly. Người hưởng thọ vật dục này, này thôn trưởng, vê bôn phươnệ diện được tán thán. Vê bôn phương diện nào người ấy được tán thán? Người ây tìm cầu tài sản hợp pháp và không dùng sức mạnh? về phương diện thứ nhất này, người ấy được tán thán. Người ấy tự mình vui sướng, hoan hỷ5 về phương diện thứ hai này5 người ấy được tán thán. Người ấy san sẻ và làm các công đức, về phương diện thứ ba này? người ấy được tán thán. Người ấy hưởng thọ tài sản ấy không có tham trước, không có say đắm, không có phạm tội5 thấy sự nguy hiểm, và với trí tuệ xuất ly? về phương diện thứ tư này, người ấy được tán thán. Người hưởng thọ vật dục này5 này thôn trưởng, về bốn phương diện được tán thán. IV Này thôn trưởng, có ba hạng người tu khổ hạnh, sống khắc khổ, hiện sống Ở đời. Này thôn trưởng, có hạnệ người tu khổ hạnh, sống khắc khổ, do lòng tin đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sông không gia dinh, vị ấy nghĩ rằng: "Mong rằng ta chứng được thiện pháp! Mong rằng ta chứng ngộ các pháp Thượng nhân? tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh!,9 Vị ấy tự mình hành xác, hành khổ, ĩihưng không chứng được thiện pháp nào, không chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh nào. Ở đây, này thôn trưởng, có người tu khổ hạnh? sống khắc khổ, vì lòng tin xuât gia, từ bỏ gia đình, sông không gia đình, vị ây nghĩ rằng: "Mong rằng ta chứng được thiện pháp! Mong rằng ta chứng ngộ các pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh!Người ấy tự mình hành xác, hành khổ,

chứng được thiện pháp, nhưng không chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Ở dây, này thôn trưởng, có người tu khổ hạnh, sống khắc khổ, vì

lòng tin xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, nghĩ rằng: "Mong rằng ta chứng được thiện pháp! Mong rằng ta chứng ngộ các pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh!Người ấy tự mình hành xác, hành khổ, chứng được thiện pháp, chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. V Ở dây, này thôn trưởng, có người tu khổ hạnh, sống khắc khổ, tự mình hành xác, hành khô5 kh6ng chứng được thiện pháp5 không chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiến thù thăng xứng đáng bậc Thánh. Người tu khổ hạnh, sống khăc khổ này5 này thôn trưởng, về ba phương diện bị chỉ trích. Thế nào là về ba phương diện người ấy bị chỉ trích? Người ấy tự mình hành xác, hành khổ, về phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không chứng đắc thiện pháp, về phương diện thứ hai này5 người ầy bị chỉ trích. Người ấy khônẸ chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiến thù thăng xứng đáng bậc Thánh, vê phương diện thứ ba này, người ây bị chỉ trích. Người tu khô hạnh, sông khăc khô này5 này thôn trưởng, vê ba phương diện này bị chỉ trích. Ở dây, này thôn trưởng, có người tu khổ hạnh, sống khắc khổ, tự mình hành xác, hành khô? chứng được thiện pháp, nhưng không chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiến thù thăng xứng đáng bậc Thánh. Người tu khô hạnh, sông khăc khổ này, này thôn trưởng, về hai phương diện bị chỉ trích, về một phương diện được tán thán. Thế nào là yề hai phương diện người ấy bị chỉ trích? Người ấy tự mình hành xác, hành khổ, về phương diện thứ nhất này, người ấy bị chỉ trích. Người ấy không chứng ngộ pháp Thượng nhân5 tri kiến thù thắng xứng dáng bậc Thánh, về phương diện thứ hai này, người ây bị chỉ trích. Thê nào là vê một phương diện người ấy được tán thán? Người ấy chứng được thiện pháp, về phương diện này? người ây được tán thán. Người tu khổ hạnh, sống khắc khổ này, này thôn trưởng, về hai phương diện bị chỉ trích, về một phương diện được tán thán. Ở đây, này thôn trưởng, có người tu khổ hạnh, sống khắc khổ5 tự mình hành xác, hành khổ5 chứng được thiện pháp, và chứng ngộ pháp Thượng nhân, tri kiên thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Người tu khổ hạnh, sống khắc khổ này về một phương diện bị chí trích, về hai phương diện được tán thán, về một phương diện nào người ấy bị chỉ trích? Người ấy tự mình hành xác, hành khổ, về phương diện này, người ấy bị chỉ trích, về hai phương diện nào người ấy được tán thán? Người ây chứng được thiện pháp, vê phương diện thứ nhât này, người ây được tán thán. Người ấy chứng ngộ pháp Thượng nhan, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh, về phương diện thứ hai này, người ây được tán thán.

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG « 955

Người tu khổ hạnh, sống khắc khổ này, này thôn trưởng, về một phương diện bị chỉ trích, về hai phương diện được tán thán.

VI Này thôn trưởng, có ba pháp thiết thực hiện tại, không có già lão, có hiệu quả tức thời, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người có trí tự mình giác hiểu. Thế nào là ba? Phàm người tham dục (râgế7)? do nhân tham dục? nghĩ đên tự hại5 nghĩ đên hại người khác, nghĩ đến hại cả hai. Khi tham dục được đoạn tận, người ấy không nghĩ đến tự hại, không nghĩ đến hại người khác, không nghĩ đến hại cả hai. Như vậy5 những [gu* này] thiết thực hiện tại, không có già lão9 có hiệu quả tức thời, đên đê

mà thây, có khả năng hướng thượng, được người có trí tự mình giác hiểu. Phàm người sân hận, do nhân sân hận, nghĩ đên tự hại, nghĩ đên hại người khác, nghĩ đến hại cả hai. Khi sân hận được đoạn tận5 người ấy không nghĩ đến tự hại5 không nghĩ đến hại người khác, không nghĩ đến hại cả hai. Như vậy5 những [quả này] thiết thực hiện tại? không có già lão9 có hiệu quả tức thời, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người có trí tự mình giác hiểu. Phàm người si mê5 do nhân si mê5 nghĩ đên tự hại, nghĩ đên hại người khác5 nghĩ đến hại cả hai. Khi si mê được đoạn tận, vị ấy không nghĩ đến tự hại, không nghĩ đến hại người khác, không nghĩ đến hại cả hai. Như vậy, những [quả này] thiết thực hiện tại, không có già lão, có hiệu quả tức thời, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người có trí tự mình giác hiểu. Ba pháp này, này thôn trưởng, thiết thực hiện tại, không có già lão, có hiệu quả tức thời, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người có trí tự mình giác hiểu. Khi được nghe nói vậy5 thôn trưởng Rãsiya bạch Thế Tôn: Thật là vi diệu, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung5 con trọn đời quy ngưỡng. XIII. KINH PÃTALIYA (Pataliyasutta)iQ (S. IV. 340) 365. Một thời, Thế Tôn trú ở giữa dân chúng Koliya, tại thị trấn của dân chúng Koliya tên là Uttara. Rồi thôn trưởng Pătaliya đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên5 thôn trưởng Pãtaliya bạch Thế Tôn: Con được nghe răng, bạch Thê Tôn5 Sa-môn Gotama biêt huyên thuật (mãyã). Bạch Thế Tôn, những ai nói rằng Sa-môn Gotama biết huyễn thuật, những người ấy, bạch Thế Tôn, có nói đúng với lời Thế Tôn hay không? Họ không xuyên tạc Thế Tôn với điều không thật, họ trả lời đúng pháp, tùy pháp

10 Pãtaliya gãma: Tên thành phố Patna ngày nay của Ấn Độ.

(sahadhammikò)! Và những ai nói lời tương ứng đúng pháp, không có lý do gì để chỉ trích. Bạch Thế T6n, chúng con không muốn chống báng Thế Tôn (abbhakkhãíi). Những ai nói rằng, này thôn trưởng, Sa-môn Gotama biết huyễn thuật, những người ấy nói đúng lời nói của Ta. Họ không xuyên tạc Ta với điều không thật. Họ nói lời đúng pháp? tùy pháp. Và những ai nói lời tương ứng đúng pháp, không có lý do để chỉ trích. Như vậy là đúng sự that, bạch Thế Tôn tuy rằng con không tin các vị Sa-môn, Bà-la-môn ấy nói rằng Sa-môn Gotama biết huyễn thuật. Như vậy? bạch Thế Tôn? cuối cùng Sa-môn Gotama là người sống theo huyễn thuật. Ai nói răng: “Nhu Lai biêt huyên thuậf\ người ây có nói răng Như Lai là người sống theo huyễn thuật, nói rằng như vậy là Thế Ton, như vậy là Thiện Thệ? Vậy này thôn trưởng, về vấn đề này Ta sẽ hỏi ông. Nếu có thể kham nhẫn, ông có thể trả lời. I 1) Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng? Ong có biêt? này thôn trưởng, các người làm thuê của dân chúng Kosala có búi tóc thòng xuống? Con có biết, bạch Thế Tôn? các người làm thuê của dân chúng Kosala có búi tóc thòng xuống. Ông nghĩ thế nào? này thôn trưởng? Dùng vào mục đích gì mà những người làm thuê của dân chúng Kosala có búi tóc thòng xuống? - Những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala được dùng để chế ngự các người ăn trộm và đê mang đi các tin tức cho dân chúng Kosala. Được dùíiẸ vào mục đích ấy, bạch Thế Tôn? là những người làm thuê có búi tóc thòng xuông của dân

chúng Kosala. Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng, ông có biêt những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala là những người trì giới hay là những người ác giới? Con được biết, bạch Thế Tôn9 những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala là những người ác giới, theo ác pháp. Nếu có những người theo ác giới, theo ác pháp ở đời5 chính là những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala, không có ai khác. Này thôn trưởng, nêu có ai nói răng: "Thôn trưởng Pãtaliya biêt được những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala là người ác giới, theo ác pháp, thời thôn trưởng Pãtaliya cũng là người theo ác giới, theo ác pháp", người nói như vậy có nói một cách chơn chánh không? - Thưa không, bạch Thế Tôn. Những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala là khác; còn con là khác. Tự tánh của những người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala là khác; tự tánh của con là khác.

42. TƯƠNG ƯNG THÔN TRƯỞNG * 957

Này thôn trưởng, ông sẽ được tiếng như sau: "Th6n trưởng Pãtaliya biết rằng, các người làm thuê có búi tóc thòng xuống của dân chúng Kosala là những người ác giới, theo ác pháp. Nhimg thôn trưởng Pãtaliya không phải là người có ác giới, theo ác pháp.95 Như vậy? tại sao Như Lai lại không được tiếng rằng Như Lai là người biết huyễn thuật, nhung Như Lai không phải là người sống theo huyễn thuật? Này thôn trưởng, Ta rõ biết huyễn thuật và quả dị thục của huyễn thuật. Và thực hành như thế nào mà một người làm huyễn thuật, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Ta rõ biết như vậy. 2) Này thôn trưởng, Ta rõ biết sát sanh và quả dị thục của sát sanh. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người sát sanh, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ? địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biết lấy của không cho và quả dị thục của lấy của không cho. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người lấy của không cho? sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ? ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biết sự sống theo tà hạnh trong các dục và quả dị thục của sự sống theo tà hạnh trong các dục. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người sống tà hạnh trong các dục, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biết nói láo và quả dị thục của nói láo. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người nói láo, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú? đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biết nói hai lưỡi và quả dị thục của nói hai lưỡi. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người nói hai lưỡi5 sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biêt nói lời độc ác và quả dị thục của nói lời độc ác. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người nói lời độc ác, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ? ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biêt nói lời phù phiêm và quả dị thục của nói lời phù phiếm. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người nói lời phù phiếm, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú? đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biêt lòng tham dục và quả dị thục của lòng tham dục. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thê nào mà một người có lòng tham dục? sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh

vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biết lòng sân hận và quả dị thục của lòng sân hận. Và Ta cũng rõ biết sự thực hành như thế nào mà một người có lòng sân hận, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, đọa ngục. Này thôn trưởng, Ta rõ biết tà kiến và quả dị thục của tà kiến. Và Ta cũng

rõ biết một người cố tà kiến, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thii, đọa xứ, địa ngục. II Này thôn trưởng, có một số Sam6n, Bà-la-môn nào nói như sau, thấy như sau: "Ai sát hại sanh mạng; tât cả, ngay trong hiện tại, cảm thọ khô ưu. Ai lây của không cho; tất cả, ngay trong hiện tại, cảm thọ khổ iru. Ai sống tà hạnh trong các dục; tất cả, ngay trong hiện tại, cảm thọ khổ ưu. Ai nói láo; tất cả5 ngay trong hiện tại, cảm thọ khổ ưu." 1) Nhưng này thôn trưởng, ở đây, chúng ta thấy có người đeo vòng hoa, đeo bông tai, khéo tắm, khéo thoa dầu sáp, râu tóc chải chuốt, được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua. về người này, họ hỏi: "Này bạn, người này đã làm gì mà được đeo vòng hoa, đeo bông tai, được khéo tắm, tóc râu chải chuốt, được nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua?" Các ông trả lời về người ấy như sau: "Này bạn, người này đã đập tan kẻ thù nghịch của vua và đoạt mạng sống của kẻ đó. Nhà vua hoan hỷ đối với người ấy, nên đã thưởng cho người ấy. Do vậy, nạười này được đeo v6ng hoa, được đeo bông tai, được khéo tắm, khéo thoa dầu sáp, râu tóc chải chuốt, được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua." 2) Nhưng này thôn trưởng, ở đây5 chúng ta thấy có người hai tay bị trói chặt ra đằng sau bởi một sợi dây thật chắc, đầu cạo trọc5 với tiếng trống chát tai, được dẫn đi từ đường này qua đường khác5 từ ngã tư đường này qua ngã tư đường khác5 rồi được dắt ra khỏi cửa thành phía Nam, và bị chặt đầu tại cửa thành phía Nam. về người này, họ hỏi: "Này bạn5 người này đã làm gì mà hai tay bị trói chặt ra đằng sau bởi một sợi dây thật chắc, đầu cạo trọc, với tiếng trống chát tai, được dẫn đi từ đường này qua đường khác, từ ngã tư đường này qua ngã tư đường khác, rồi được dắt ra khỏi cửa thành phía Nam, và bị chặt đầu tại cửa thành phía Nam?" Các ông trả lời về người ấy như sau: "Này bạn, người này là kẻ thù của vua. Người này đã đoạt mạng sống một người đàn bà hay một người đàn ông. Do vậy, người của vua bắt người này và đối xử như vậy với người này." Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng, ông có bao giờ thây hay nghe một người như vậy chăng? Bạch Thế Tôn, con từng thấy và nghe một người như vậy, và sẽ được nghe trong tương lai. Ở dây, này thôn trưởng, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào nói như sau, thấy như sau: "Ai sát hại sanh mạng; tất cả, ngay trong hiện tại5 cảm thọ khổ ưu", họ nói đúng sự thật hay nói láo?

Bạch Thế Tôn, họ nói láo. Và những người nói lời hư ngụy5 nói láo, họ là người trì giới hay ác giới. Là người ác giới, bạch Thế Tôn. Những người ác giới, theo ác pháp là tà hạnh hay chánh hạnh? Là tà hạnh, bạch Thế Tôn. Những người tà hạnh là những người có tà kiên hay có chánh kiên? Là những người có tà kiến, bạch Thế Tôn. -Và những người có tà kiến, có hợp lý chăng khi đặt tin tưởng vào họ? Thưa không, bạch Thế Tôn. 3) - Nhưng này thôn trưởng, ở đây? chúng ta thây có người đeo vòng

hoa, đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chăng khác vị vua. Vê người này, họ hỏi: "Người này đã làm gì mà được đeo vòng hoa, đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua?" Các ông trả lời về người ấy như sau: "Này bạn, người này đã đập tan kẻ thù nghịch của vua và đem về châu báu. Nhà vua hoan hỷ với người ấy nên đã thưởng người ấy. Do vậy9 người này được đeo vòng hoa, được đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chăng khác vị vua.” 4) Nhưng này thôn trưởng, ở đây9 chúng ta thấy có người hai tay bị trói chặt ra đằng sau... và bị chặt đầu tại cửa thành phía Nam. về người này, họ hỏi: "Này bạn, người này đã làm gì mà hai tay bị trói chặt ra đằng sau... tại cửa thành phía Nam?" Các ông trả lời về người ấy như sau: "Này bạn, người này đã từ làng hay từ ngôi rừng lấy những vật không cho, được gọi là ăn trộm. Do vậy, những người của nhà vua bắt người này và đôi xử như vậy với người nay?9 Ong nghĩ thê nào, này thôn trưởng, ông có bao giờ thây hay nghe một người như vậy chăng? - Bạch Thế Tôn? con từng thấy và nghe một người như vậy, và sẽ được nghe trong tương lai. —Ở đây, này thôn trưởng, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào nói như sau, thấy như sau: "Ai lấy của không cho; tất cả5 ngay trong hiện tại, cảm thọ khổ ưu." Họ nói đúng sự thật hay họ nói láo?... (như trên)... Và những người có tà kiến, có hợp lý chăng khi đặt tin tưởng vào họ? -Thưa không, bạch Thế Tôn. 5) Nhưng này thôn trưởng, ở đây, chúng ta thây có người đeo vòng hoa, đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chăng khác vị vua. về người này, họ hỏi:

"Người này đã làm gì mà được đeo vòng hoa, đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua?" Các ông trả lời về người ấy như sau: “Này bạn, người này có tà hạnh với những người vợ của kẻ thù nghịch của vua. Nhà vua hoan hỷ với người ấy nên đã thưởng người ấy. Do vậy, người ấy được đeo vòng hoa, được đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua." 6) Nhưng này thôn trưởng, ở dây, chúng ta thấy có người hai tay bị trói chặt... và bị chặt đầu tại cửa thành phía Nam. về người này, họ hỏi: "Này bạn, người này đã làm gì mà hai tay bị trói chặt ra đằng sau... tại cửa thành phía Nam?" Các ông trả lời về người ấy như sau: uNày bạn, người ấy đã phạm tà hạnh với các phụ nữ và các con gái các gia đình. Do vậy, các người của nhà vua bắt người ấy và đối xử như vậy với người ấy.95 Ông nghĩ thế nào, này thôn trưởng, ông có bao giờ thấy hay nghe một người như vậy chăng? Bạch Thế Tôn, con từng thấy và nghe một người như vậy? và sẽ được nghe trong tương lai. Ở dây, này Thôn trưởng, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào nói như sau, thấy như sau: "Ai có tà hạnh trong các dục; tất cả, ngay trong hiện tại, cảm thọ khổ ưu”, họ nói đúng sự thật hay họ nói láo?... (như trên)... Và những người có tà kiến, có hợp lý chăng khi đặt tin tưởng vào họ? Thưa không, bạch Thế Tôn. 7) Nhưng ở dây, này thôn trưởng, chúng ta thấy có người đeo vòng hoa, đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua. về người ấy, họ hỏi: "Người này đã làm gì mà được đeo vòng hoa, đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua?" Các ông trả lời vê người ây như sau: uNày bạn? người này làm cho vua cười với lời nói láo. Nhà vua hoan hỷ với người ấy nên đã thưởng người ấy. Do vậy, người ấy được đeo vòng hoa, được đeo bông tai... được các nữ nhân phục vụ các dục chẳng khác vị vua.” 8) Nhung này thôn trưởng,

ở dây, chúng ta thấy có người hai tay bị trói chặt... và bị chặt đầu tại cửa thành phía Nam. về người này, họ hỏi: "Này bạn, người này đã làm gì mà hai tay bị trói chặt ra đằng sau... tại cửa thành phía Nam?" Các ông trả lời vê người ây như sau:

“Này bạn, người ấy do nói láo, đã phá hại tài sản của người gia chủ hay con của người gia chủ. Do vậy, các người của nhà vua bắt người ấy và đối xử như vậy với người ấy.” Này thôn trưởng, ông nghĩ thế nào, ông có bao giờ thấy hay nghe một người như vậy chăng? - Bạch Thế Tôn, con từng thấy và nghe một người như vậy, và sẽ được nghe trong tương lai. Ở đây, này thôn trưởng, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào nói như sau, thấy như sau: “Ai nói láo; tất cả, ngay trong hiện tại, cảm thọ khổ ưu”, họ nói đúng sự thật hay nói láo... (như trên)... Và những người có tà kiến, có hợp lý chăng khi đặt tin tưởng vào họ? - Thưa không, bạch Thế Tôn. III Thật là vi diệu, bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu, bạch Thế Tôn! Con có một nạôi nhà nghỉ mát, tại đấy có những giường, có những chỗ ngồi5 có những đèn dau. Có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào đến trú ngụ tại dấy, tùy theo khả năng, tùy theo sức lực, con chia se với cac vi ay. Thuở trước, bạch Thê Tôn, có bôn vị Đạo sư có quan điếm khác nhau, có [kham nhân] khác nhau, có sở thích khác nhau, đến trú ngụ tại ngôi nhà nghỉ mát ấy. 1) Một vị Đạo sư nói như sau, 11 thấy như sau: "Không có bố thí, không có lễ hy sinh, không có tế tự; không có quả dị thục các nghiệp thiện ác; không có đời này5 không có đời sau, không có mẹ, không có cha; không có các loại hóa sanh; ở đời, không có những vị Sa-môn, những vị Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, đã tự mình chứng tri, chứng ngộ đời này đời khác, và truyền dạy lại." 2) Một vị Đạo sư nói như sau, thấy như sau: "C6 bố thí, có lễ hy sinh, có tế tự; có quả dị thục các nghiệp thiện ác; có đời này, có đời sau, có mẹ, có cha5 có các loại hóa sanh; ở đời? có những vị Sa-môn, Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, đã tự mình chứng tri, chứng ngộ đời này đời khác, và truyền dạy lại.95 3) Một vị Đạo sư nói như sau, 12 thấy như sau: "Tịt làm, hay khiến người làm; chém giết, hay khiến người chém giết; đốt nấu5 hay khiến người đốt nấu; gây phiền muộn9 hay khiến người gây phiền muộn; gây ảo não? hay khiến người gây ảo não; tự mình gây sợ hãi5 hay khiến người gây sợ hãi; sát sanh, lấy của không cho, phá cửa nhà mà vào9 cướp bóc, đánh cướp một nhà lẻ loi, chặn đường cướp giựt, tư thông vợ người, nói láo; do duyên như vậy9 không có tội ấc, không có đi đến tội ác. Nếu lấy một bánh xe sắc bén, giết hại tất cả chúng sanh trên cõi đất thành một đống thịt, thành một chồng thịt; do duyên ấy, cũng không có tội ác, không đi đên tội ác. Nêu có người đi trên bờ phía Nam sông Hăng giêt hại, tàn sát, chém giêt, khiên người chém giêt, đôt nâu? khiên người

11 Chủ trương Đoạn kiến của Ajita Kesakambala. Xem D. I. 55. 12 Tà kiến của Pũrana Kassapa. Xem D. I. 55.

đốt nấu; do duyên ấy cũng không có tội ác, không đi đến tội ác. Nếu có người đi trên bờ phía Bắc sông Hằng bố thí, khiến người bố thí, tế lễ, khiến người tế lễ; do duyên ấy, không có công dức, không đi đến công dức.” 4) Một vị Đạo sư nói như sau, thấy như

sau: "Tự mình làm hay khiến người làm; chém giết, hay tự mình chém giết; đôt nâu, hay khiên người đốt nấu; gây phiền muộn, hay khiến người gây phiền muộn; gây ảo não, hay khiến người gây ảo não; tự mình gây sợ hãi, hay khiến người gây sợ hãi; sát sanh, lấy của không cho, phá cửa nhà mà vào, cướp bóc5 đánh cướp một nhà lẻ loi, chặn đường cướp giựt, tư thông vợ người, nói láo; hành đong như vậy có tội ác, có đi đên tội ác. Nêu lây một bánh xe săc bén, giêt hại tât cả chúng sanh trên cõi đất thành một đống thit5 thành một chồng thịt* vì vậy có tội ác, có đi đến tôi ác. Nếu có người đi đến bờ phía Nam sông Hằng giết hại5 tàn sát, chém giết, khiên người chém giêt, đôt nâu, khiên người đôt nâu, có tội ác; do duyên như vậy9 có tội ác, có đi đến tội ác. Nêu có người đi trên bờ phía Bắc sông Hằng bố thí, khiến người bố thí, tế lễ, khiến người tế lễ; do duyên như vậy, có công đức, có đi đến công đức?9 5) -về vấn đề này, bạch Thế Tôn, con có phân vân9 con có nghi ngờ. Giữa những Tôn giả Sa-môn9 Bà-la-môn này5 ai là người nói sự that, ai là người nói láo? —Thôi vừa rồi, này thôn trưởng, là sự phân vân của ông. Thôi vừa rồi, là sự nghi ngờ của ông. Chính do ở điểm phân vân mà nghi ngờ khởi lên. -Bạch Thế Tôn, nhưng con có lòng tín thành như vậy đối với Thế Tôn. Thế Tôn có thể thuyết pháp cho con để sự phân vân này có thể đoạn diệt.

IV -Này thôn trưởng, có pháp thiền định.13 Ở đây, nếu ông chứng được tâm định thời ông có thể đoạn diệt sự phân vân này của ông. Và này thôn trưởng, thế nào là pháp thiền định? 1) Ở dây, này thôn trưởng, vị Thánh đệ tử sau khi đoạn tận sát sanh, vị ấy sống từ bỏ sát sanh. Sau khi đoạn tận lấy của không cho, vị ấy sống từ bỏ lấy của không cho. Sau khi đoạn tận tà hạnh trong các dục, vị ấy sống từ bỏ tà hạnh trong các dục. Sau khi đoạn tận nói láo, vị ấy sống từ bỏ nói láo. Sau khi đoạn tận nói hai lưỡi, vị ây sông từ bỏ nói hai lưỡi. Sau khi đoạn tận nói lời độc ác, vị ấy sống từ bỏ nói lời độc ác. Sau khi đoạn tận nói lời phù phiếm, vị ấy sống từ bỏ nói lời phù phiếm. Sau khi đoạn tận tham dục, vị ấy sống từ bỏ lòng tham. Sau khi đoạn tận lòng sân, vị ấy sống từ bỏ lòng sân. Sau khi từ bỏ tà kiến, vị ấy sống theo chánh kiến. Vị Thánh đệ tử ấy, này thôn trưởng, với lòng tham từ bỏ như vậy.914 với lòng sân từ bỏ như vậy, không có lòng si, tỉnh giác, chánh niệm, sống biến mãn một

13 SA. III. 110: Dhammasamãdhỉ với 10 thiện pháp. 14 Xem s. IV. 316; KS. IV. 223 (kinh 8 ở trước).

phương với tâm câu hữu với từ; cũng vậy, phương thứ hai; cũng vậy, phươnẹ thứ ba; cũng vậy5 phương thứ tư; như vậy, cùng khắp thế giới, trên dưới bê ngang, hết thảy phương xứ, cùng khắp vô biên giới. Vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng dại, vô biên, không hận, không sân. Vị ấy suy tư như sau: "Vi Đạo sư nói như sau, thấy như sau: 'Không có bố thí, không có lễ hy sinh, không có tế tự; không có quả dị thục các nghiệp thiện ác; không có đời này, không có đời sau; không có mẹ, không có cha; không có các loại hóa sanh; ở đời không có những vị Sa-m6n, Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, đã tự mình chứng tri, chứng ngộ đời này đời khác, và truyền dạy lại/ Nếu vị Tôn giả Đạo sư này nói đúng sự that, ta cũng không có tội lỗi gì. Vì ta không có hại một ai, kẻ yếu hay kẻ mạnh, ở đây cả hai phương diện5 ta là kẻ gieo quẻ gặp

may. Thân ta được hộ tri, lòi nói được hộ trì, ý được hộ trì. Và sau khi thân hoại mạng chung, ta sẽ được sanh thiện thú, thiên giới." Với vị ấy, hân hoan sanh khởi; do hân hoan, hỷ sanh khởi; do hỷ, thân được khinh an; do thân khinh an, lạc thọ được cảm giác; với người cảm giác lạc thọ5 tâm được định tĩnh. Này thôn trưởng, đây là pháp thiền định. Ở đây5 nếu ông được tâm định như vậy, sự phân vân của ông được đoạn diệt. 2) Vị Thánh đệ tử ây, này thôn trưởng, với lòng tham được từ bỏ như vậy, với lòng sân được từ bỏ như vậy5 không có lòng si, sống tỉnh giác, chánh niệm, biến mãn một phương với tâm câu hữu với từ; cũng vậy, phương thứ hai; cũng vậy, phương thứ ba; cũng vậy, phương thứ tư; như vậy, cùng khắp thế giới, trên dưới bề ngang, hết thảy phương xứ5 cùng khắp vô biên giới. Vị ấy an trú, biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại vô biên, không hận, không sân. Vị ấy suy tư như sau: Đạo sư nói như sau, thấy như sau: 'Có bố thí, có lễ hy sinh5 có tế tự; có quả dị thục các nghiệp thiện ác; có đời này, có đời sau; có mẹ? có cha, có các loại hóa sanh; ở đời? có những vị Sa-môn5 Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh5 đã tự mình chứng tri, chứng ngộ đời này đời khác và truyên dạy lại/ Nêu vị Tôn giả Đạo sư này nói đúng sự that, ta cũng không có tội lỗi gì, vì ta không hại một ai, kẻ yếu hay kẻ mạnh. Ở đây, cả hai phương diện9 ta là kẻ gieo quẻ gặp may. Thân ta được hộ trì. Lời nói ta được hộ trì. Ý ta được hộ trì. Và sau khi thân hoại mạng chung, ta sẽ được sanh thiện thú, thiên gi&i." Với vị ấy, hân hoan sanh khởi... (như trên)... như vậy, sự phân vân của ông được đoạn diệt. 3) Vị Thánh đệ tử, này thôn trưởng, với lòng tham được từ bỏ như vậy... biến mãn một phương với tâm câu hữu với từ... không hận5 không sân. Vị ấy suy tư như sau: Đạo sư nói như sau, thấy như sau: 'Tự làm hay khiến người làm... (như trên)... hành động như vậy không có tội ác gì/ Nếu vị Tôn giả Đạo sư này nói đúng sự thật, ta cũng không có tội lỗi gi." (như trên)... như vậy5 sự phân vân của ông được đoạn diệt. 4) Vị Thánh đệ tử, này thôn trưởng, với lòng tham được từ bỏ như vậy... biên mãn một phương tâm câu hữu với từ... không hận, không sân. Vị ây suy tư như sau: uVị Đạo sư nói như sau, thấy như sau: 'Tự mình làm hay khiến người

r 9 Ị"

khác làm... (như trên)... do duyên ây, có tội ác, có đi đên tội ác... do nhân duyên ấy, có công dức, có đi đến công dức.” Nếu Tôn giả Đạo sư này nói đúng sự thật, ta cũng không có tội lỗi gL.." (như trên)... như vậy, sự phân vân của ông được đoạn diệt. V 1) Vị Thánh đệ tử, này thôn trưởng... (như đoạn (1) phần IV, kinh 365, chỉ khác, phần trước là "lâm câu hữu với từ”, phần này là "tâm câu hữu với bi... tâm câu hữu với hỷ... tâm câu hữu với X'') 2) (Như đoạn (2) phần IV, kinh 365, chỉ khác phần này là "tâm câu hữu với bi... câu hữu với hỷ... câu hữu với xM'). 3) (Như đoạn (3) phần IV kinh 365, chỉ khác phần này là "tâm câu hữu với bi... câu hữu với hỷ... câu hữu với x*'). 4) (Như đoạn (4) phần IV kinh 365, chỉ khác phần này là "tâm câu hữu với bi... câu hữu với hỷ... câu hữu với xM'). Khi được nghe nói vậy, thôn trưởng Pãtaliya bạch Thế Tôn: Thật là vi diệu, bạch Thế Tôn, thật là vi diệu, bạch Thế Tôn!... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.